

BẢN TIN TUẦN DỰ BÁO CHẤT LƯỢNG NƯỚC

“Giám sát, dự báo chất lượng nước trong hệ thống công trình thủy lợi Cửa Đát, phục vụ lấy nước sản xuất nông nghiệp”

(Tuần 13: 23/06/2025 đến 29/06/2025)

I. Kết quả giám sát chất lượng nước tuần 13 từ ngày 23/06/2025 đến ngày 29/06/2025

1. Vị trí giám sát

Mô tả tổng quan các vị trí giám sát như sau:

Bảng 1: MÔ TẢ TỔNG QUAN CÁC VỊ TRÍ GIÁM SÁT

TT	VỊ TRÍ GIÁM SÁT	MÔ TẢ
1	Thượng lưu hồ Cửa Đát	Vị trí quan trắc nằm trong lòng hồ gần cửa lấy nước qua thủy điện Cửa Đát. Vị trí lấy mẫu thuộc địa phận thị trấn Thường Xuân, huyện Thường Xuân. Đánh giá CLN tại hồ Cửa Đát.
3	TL. cầu máng Phụng Giáo (sông Âm)	Vị trí lấy mẫu nằm trên kênh chính hồ Cửa Đát (kênh Bắc Sông Chu – Nam Sông Mã) cách 5 km sau thủy điện Dốc Cáy về hạ lưu thuộc địa phận xã Phụng Giáo huyện Ngọc Lặc. Đánh giá CLN tưới khu vực thượng lưu cầu máng sông Âm.
4	TL. công điều tiết Kiên Thọ	Vị trí lấy mẫu nằm trên kênh Bắc Sông Chu – Nam Sông Mã tại thượng lưu điều tiết Kiên Thọ thuộc địa phận thôn Đông Mạ xã Kiên Thọ huyện Ngọc Lặc. Đánh giá CLN tưới trước khi phân thành 2 kênh Bắc và Nam thuộc kênh Bắc sông Chu – Nam sông Mã.
5	TL. cụm đầu mối đập Bái Thượng	Vị trí lấy mẫu tại thượng lưu đập Bái Thượng, trước công xả lấy nước vào hệ thống thuộc địa phận xã Xuân Bái huyện Thọ Xuân. Đánh giá CLN tại thượng lưu đập Bái Thượng trước khi đi vào hệ thống tưới Bái Thượng.
6	Công xả Mục Sơn	Vị trí lấy mẫu nằm trên kênh chính Bái Thượng trước công xả Mục Sơn thuộc địa phận thị trấn Lam Sơn huyện Thọ Xuân. Đánh giá CLN kênh chính Bái Thượng và ảnh hưởng của nước thải thị trấn Lam Sơn đến CLN kênh chính.
7	TL. đập điều tiết Bàn Thạch	Vị trí lấy mẫu nằm trên kênh chính Bái Thượng thuộc địa phận thôn 10 xã Xuân Quang huyện Thọ Xuân. Đánh giá CLN hạ lưu kênh chính.

8	TL. đập điều tiết Bột Thượng	Vị trí lấy mẫu nằm ở thượng lưu kênh tưới C6 thuộc địa phận thôn 10 xã Xuân Sơn huyện Thọ Xuân. Đánh giá CLN thượng lưu kênh tưới C6.
9	TL. xi phông Bình Trị	Vị trí lấy mẫu nằm ở hạ lưu kênh tưới C6 thuộc địa phận thôn Bình Trị xã Thọ Tiến huyện Triệu Sơn. Đánh giá CLN hạ lưu kênh C6.
10	TL. đập điều tiết Phong Lạc	Vị trí lấy mẫu là điểm đầu của kênh bắc Bái Thượng thuộc địa phận thôn Phong Lạc xã Nam Giang huyện Thọ Xuân. Đánh giá CLN thượng lưu kênh Bắc sau khi đã phân nước từ kênh chính về kênh Nam.
11	TL. đập điều tiết Quy Xá	Vị trí lấy mẫu nằm trên kênh bắc Bái Thượng thuộc xã Thiệu Vận huyện Thiệu Hóa. Đánh giá CLN kênh Bắc Bái Thượng.
12	TL. đập điều tiết Lộc Giang	Vị trí lấy mẫu nằm trên kênh bắc Bái Thượng thuộc xã Đông Tân thành phố Thanh Hóa. Đánh giá CLN kênh Bắc trước khi chảy qua khu vực thành phố Thanh Hóa.
13	TL. Xi phông Mật Sơn	Vị trí lấy mẫu nằm trên kênh Bắc Bái Thượng thuộc địa phận phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa. Đánh giá CLN kênh Bắc trên địa bàn thành phố Thanh Hóa là nơi tiếp nhận nhiều nguồn nước thải.
14	TL. đập điều tiết Chợ Nhàng	Vị trí lấy mẫu nằm ở hạ lưu kênh Bắc Bái Thượng thuộc thôn 2 xã Quảng Đông thành phố Thanh Hóa. Đánh giá CLN kênh Bắc sau khi chảy qua thành phố Thanh Hóa.
15	TL. đập điều tiết Quảng Minh	Vị trí lấy mẫu nằm cuối hạ lưu kênh Bắc Bái Thượng thuộc thôn 5 xã Quảng Minh thành phố Sầm Sơn. Đánh giá CLN hạ lưu kênh Bắc.
16	TL. đập điều tiết Đại Lý	Vị trí lấy mẫu nằm ở hạ lưu kênh tưới B9 là kênh nhánh của kênh bắc Bái Thượng thuộc thôn Đại Lý xã Thiệu Vân huyện Thiệu Hóa. Đánh giá CLN hạ lưu kênh tưới B9.
17	TL. đập điều tiết Đồng Lạc	Vị trí lấy mẫu nằm trên kênh B10 là kênh nhánh của kênh bắc Bái Thượng thuộc xã Đông Hoàng huyện Đông Sơn. Đánh giá CLN thượng lưu kênh B10.
18	TL. xi phông sông Lý	Vị trí lấy mẫu nằm trên kênh tưới B22 thuộc thôn Mỹ Trạch xã Quảng Trạch thành phố Thanh Hóa. Đánh giá CLN kênh B22.
19	TL. cống điều tiết Phúc Như	Vị trí lấy mẫu là điểm đầu của kênh Nam Bái Thượng thuộc địa phận thôn Phúc Như xã Nam Giang huyện Thọ Xuân. Đánh giá CLN đầu kênh Nam sau khi lấy nước vào từ kênh chính.
20	TL. xi phông Đô Xá	Vị trí lấy mẫu nằm trên kênh nam Bái Thượng thuộc thôn Đô Xá xã Dân Lực huyện Triệu Sơn. Đánh giá CLN tưới kênh Nam.
21	TL. đập điều tiết Phương Khê	Vị trí lấy mẫu nằm trên kênh Nam Bái Thượng thuộc xã Nông Trường huyện Triệu Sơn. Đánh giá CLN tưới kênh Nam.
22	TL. đập điều tiết Cổ Định	Vị trí lấy mẫu nằm ở hạ lưu kênh Nam Bái Thượng thuộc thôn 2 xã Tân Ninh huyện Triệu Sơn. Đánh giá CLN tưới hạ lưu kênh Nam.

II. Dự báo chất lượng nước tuần từ ngày 23/06/2025 đến ngày 29/06/2025

- Dự báo thủy văn trong tuần:

Theo dự báo của Trung tâm dự báo khí tượng thủy văn quốc gia thời tiết trong tuần có mưa rào và dông rải rác, tổng lượng mưa phổ biến 10-40mm, có nơi trên 70mm. Trong tuần mực nước thượng lưu các sông khác biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều. Lưu lượng dòng chảy trên các sông ở ít biến đổi so với tuần trước.

- Số liệu dự báo chất lượng nước:

Bảng 2: SỐ LIỆU DỰ BÁO CLN TUẦN 13 NĂM 2025 HTCTTL HỒ CỬA ĐẠT

DO								B- QCVN 08- 2023
Vị trí	Tuần dự báo							
	23/06	24/06	25/06	26/06	27/06	28/06	29/06	
TL Hồ Cửa Đạt	7.27	7.27	7.27	7.27	7.27	7.27	7.27	≥ 5
Phùng Giáo	7.76	7.76	7.76	7.76	7.76	7.76	7.76	≥ 5
Kiên Thọ	7.46	7.47	7.48	7.49	7.51	7.52	7.53	≥ 5
Đập Bái Thượng	6.61	6.61	6.61	6.61	6.61	6.61	6.61	≥ 5
Mục Sơn	6.68	6.68	6.68	6.68	6.68	6.68	6.68	≥ 5
Bản Thạch	7.19	7.19	7.19	7.19	7.19	7.19	7.19	≥ 5
Bột Thượng	6.98	6.98	6.98	6.98	6.98	6.98	6.98	≥ 5
Bình Trị	6.89	6.89	6.89	6.89	6.89	6.89	6.89	≥ 5
Phong Lạc	7.31	7.31	7.31	7.31	7.31	7.31	7.31	≥ 5
Quy Xá	7.45	7.45	7.45	7.45	7.45	7.45	7.45	≥ 5
Lộc Giang	6.62	6.62	6.62	6.62	6.62	6.62	6.62	≥ 5
Mật Sơn	6.36	6.36	6.36	6.36	6.36	6.36	6.36	≥ 5
Chợ Nhàng	5.93	5.93	5.93	5.93	5.93	5.93	5.93	≥ 5
Quảng Minh	5.45	5.45	5.45	5.45	5.45	5.45	5.45	≥ 5
Đại Lý	5.23	5.23	5.23	5.23	5.23	5.23	5.23	≥ 5
Đồng Lạc	7.26	7.26	7.26	7.26	7.26	7.26	7.26	≥ 5
Sông Lý	6.02	6.02	6.02	6.02	6.02	6.02	6.02	≥ 5
Phúc Như	7.30	7.30	7.30	7.30	7.30	7.30	7.30	≥ 5
Đô Xá	7.04	7.04	7.04	7.04	7.04	7.04	7.04	≥ 5
Phương Khê	6.92	6.92	6.92	6.92	6.92	6.92	6.92	≥ 5
Cổ Định	6.89	6.89	6.89	6.89	6.89	6.89	6.89	≥ 5
Nhuễn Thôn	6.82	6.82	6.82	6.82	6.82	6.82	6.82	≥ 5

BOD ₅								B-QCVN 08-2023
Vị trí	Tuần dự báo							
	23/06	24/06	25/06	26/06	27/06	28/06	29/06	
TL Hồ Cửa Đạt	3.03	3.03	3.03	3.03	3.03	3.03	3.03	≤ 6
Phùng Giáo	3.16	3.16	3.16	3.16	3.16	3.16	3.16	≤ 6
Kiên Thọ	3.49	3.49	3.49	3.49	3.49	3.49	3.49	≤ 6
Đập Bái Thượng	3.20	3.20	3.20	3.20	3.20	3.20	3.20	≤ 6
Mục Sơn	3.39	3.39	3.39	3.39	3.39	3.39	3.39	≤ 6
Bản Thạch	4.50	4.50	4.50	4.50	4.50	4.50	4.50	≤ 6
Bột Thượng	4.16	4.16	4.16	4.16	4.16	4.16	4.16	≤ 6
Bình Trị	4.11	4.11	4.11	4.11	4.11	4.11	4.11	≤ 6
Phong Lạc	5.38	5.38	5.38	5.38	5.38	5.38	5.38	≤ 6
Quy Xá	7.85	7.85	7.85	7.85	7.85	7.85	7.85	≤ 6
Lộc Giang	9.64	9.64	9.64	9.64	9.64	9.64	9.64	≤ 6
Mật Sơn	10.40	10.40	10.40	10.40	10.40	10.40	10.40	≤ 6
Chợ Nhàng	11.51	11.51	11.51	11.51	11.51	11.51	11.51	≤ 6
Quảng Minh	12.61	12.61	12.61	12.61	12.61	12.61	12.61	≤ 6
Đại Lý	15.97	15.97	15.97	15.97	15.97	15.97	15.97	≤ 6
Đồng Lạc	8.28	8.28	8.28	8.28	8.28	8.28	8.28	≤ 6
Sông Lý	13.02	13.02	13.02	13.02	13.02	13.02	13.02	≤ 6
Phúc Như	4.69	4.69	4.69	4.69	4.69	4.69	4.69	≤ 6
Đô Xá	6.40	6.40	6.40	6.40	6.40	6.40	6.40	≤ 6
Phương Khê	7.70	7.70	7.70	7.70	7.70	7.70	7.70	≤ 6
Cổ Định	8.56	8.56	8.56	8.56	8.56	8.56	8.56	≤ 6
Nhuễn Thôn	8.36	8.36	8.36	8.36	8.36	8.36	8.36	≤ 6
NH ₄ ⁺								B-QCVN 08-2023
Vị trí	Tuần dự báo							
	23/06	24/06	25/06	26/06	27/06	28/06	29/06	
TL Hồ Cửa Đạt	0.08	0.08	0.08	0.08	0.08	0.08	0.08	-
Phùng Giáo	0.06	0.06	0.06	0.06	0.06	0.06	0.06	-
Kiên Thọ	0.07	0.07	0.07	0.07	0.07	0.07	0.07	-
Đập Bái Thượng	0.07	0.17	0.17	0.17	0.17	0.17	0.17	-
Mục Sơn	0.08	0.08	0.08	0.08	0.08	0.08	0.08	-
Bản Thạch	0.07	0.07	0.07	0.07	0.07	0.07	0.07	-
Bột Thượng	0.09	0.09	0.09	0.09	0.09	0.09	0.09	-
Bình Trị	0.09	0.09	0.09	0.09	0.09	0.09	0.09	-
Phong Lạc	0.07	0.07	0.07	0.07	0.07	0.07	0.07	-

Quy Xá	0.09	0.09	0.09	0.09	0.09	0.09	0.09	-
Lộc Giang	0.15	0.15	0.15	0.15	0.15	0.15	0.15	-
Mật Sơn	0.17	0.17	0.17	0.17	0.17	0.17	0.17	-
Chợ Nhàng	0.19	0.19	0.19	0.19	0.19	0.19	0.19	-
Quảng Minh	0.23	0.23	0.23	0.23	0.23	0.23	0.23	-
Đại Lý	0.27	0.27	0.27	0.27	0.27	0.27	0.27	-
Đồng Lạc	0.19	0.19	0.19	0.19	0.19	0.19	0.19	-
Sông Lý	0.18	0.18	0.18	0.18	0.18	0.18	0.18	-
Phúc Như	0.09	0.09	0.09	0.09	0.09	0.09	0.09	-
Đô Xá	0.11	0.11	0.11	0.11	0.11	0.11	0.11	-
Phương Khê	0.13	0.13	0.13	0.13	0.13	0.13	0.13	-
Cổ Định	0.14	0.14	0.14	0.14	0.14	0.14	0.14	-
Nhuuyễn Thôn	0.15	0.15	0.15	0.14	0.14	0.14	0.14	-
NO ₃ ⁻								B-QCVN 08-2023
Vị trí	Tuần dự báo							
	23/06	24/06	25/06	26/06	27/06	28/06	29/06	
TL Hồ Cửa Đạt	0.19	0.19	0.19	0.19	0.19	0.19	0.19	-
Phùng Giáo	0.24	0.24	0.24	0.24	0.24	0.24	0.24	-
Kiên Thọ	0.24	0.24	0.24	0.24	0.24	0.24	0.24	-
Đập Bái Thượng	0.21	0.21	0.21	0.21	0.21	0.21	0.21	-
Mục Sơn	0.22	0.22	0.22	0.22	0.22	0.22	0.22	-
Bàn Thạch	0.29	0.29	0.29	0.29	0.29	0.29	0.29	-
Bột Thượng	0.27	0.27	0.27	0.27	0.27	0.27	0.27	-
Bình Trị	0.26	0.26	0.26	0.26	0.26	0.26	0.26	-
Phong Lạc	0.35	0.35	0.35	0.35	0.35	0.35	0.35	-
Quy Xá	0.39	0.39	0.39	0.39	0.39	0.39	0.39	-
Lộc Giang	0.51	0.51	0.51	0.51	0.51	0.51	0.51	-
Mật Sơn	0.56	0.56	0.56	0.56	0.56	0.56	0.56	-
Chợ Nhàng	0.68	0.68	0.68	0.68	0.68	0.68	0.68	-
Quảng Minh	0.88	0.88	0.88	0.88	0.88	0.88	0.88	-
Đại Lý	0.77	0.77	0.77	0.77	0.77	0.77	0.77	-
Đồng Lạc	0.32	0.32	0.32	0.32	0.32	0.32	0.32	-
Sông Lý	0.54	0.54	0.54	0.54	0.54	0.54	0.54	-
Phúc Như	0.23	0.23	0.23	0.23	0.23	0.23	0.23	-
Đô Xá	0.27	0.27	0.27	0.27	0.27	0.27	0.27	-
Phương Khê	0.30	0.30	0.30	0.30	0.30	0.30	0.30	-
Cổ Định	0.32	0.32	0.32	0.32	0.32	0.32	0.32	-
Nhuuyễn Thôn	0.32	0.32	0.32	0.32	0.32	0.32	0.32	-

III. Các đề xuất, kiến nghị

1. Nhận xét

Trong Tuần 13 năm 2025 (từ 23/06/2025 đến 29/06/2025) kết quả dự báo CLN trong HTCTTL Cửa Đạt khá tốt. Hầu hết các vị trí cho chất lượng nước đủ tiêu chuẩn cấp nước tưới. Hàm lượng các thông số NH_4^+ , NO_3^- thấp, hàm lượng thông số DO thỏa mãn giới hạn B trong QCVN08: 2023/BTNMT. Hàm lượng thông số BOD_5 có xu hướng tăng cao tại một số vị trí cuối hệ thống.

2. Dự báo chung

Theo dự báo của Trung tâm dự báo khí tượng thủy văn quốc gia trong tuần mực nước thượng lưu các sông khác biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều. Lưu lượng dòng chảy trên các sông ở ít biến đổi so với tuần trước. Với điều kiện thủy văn nguồn nước ít biến đổi, cùng quá trình vận hành điều tiết của hệ thống trong thời gian lấy nước phục vụ gieo cấy, nguồn nước đảm bảo nên chất lượng nước sẽ duy trì ở mức tốt.

3. Đề xuất

Điều tiết nước từ hồ Cửa Đạt về hệ thống kênh chính và đầu mối Bái Thượng. Mở đập Bái Thượng lấy nước tưới về hạ lưu. Vận hành hợp lý các công trình trong hệ thống để tận dụng nước tưới. Đơn vị quản lý sử dụng hệ thống thường xuyên tổ chức thu gom rác tránh tình trạng rác bị dồn ứ nhiều tại các vị trí cuối kênh.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi;
- Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng TL 3;
- Công ty TNHH MTV Sông Chu;
- Chi cục thủy lợi tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu Phòng TN & TVQL CLN,MT

VIỆN QUY HOẠCH THỦY LỢI



PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Đào Ngọc Tuấn